

PHONG HOA

RA NGÀY THỨ SAU



DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN XUÂN MAI

DIRECTEUR NGUYỄN TUƠNG TAM

ADMINISTRATEUR
PHẠM HỮU NINH



ĐỐT MÀ LA MỘT SỰ GIẢ DỐI

GIA dối từ người đặt ra cho
chỉ người làm theo.

Ngày xưa, người ta có tục chôn hoặc đốt người sống cùng với người chết. Một ông vua thặng hạ, thì thế nào cũng phải chôn theo vua nào hoang hậu, nào cung tần, thị-nữ dể xuống âm phủ hầu hạ ngài. Nam sử chép truyện công chúa Huyền-Chân suýt bị đốt theo vua Chế-Mân. Đó là một tang chứng của cái tục tàn khốc kia. Mà chẳng nói đâu xa, gần đây, một ông tướng Nhật tự mổ bụng chết theo vua Minh-trị để hộ vệ ngự giá xuống suối vàng, có lẽ sự đó cũng là một di tích của cái tục chôn, đốt người sống.

Trong bọn binh dân đời xưa (Tàu hay ta cũng vậy) cái tục giả mạo ấy đã giết hại biết bao người vô tội. . . .

Rồi một ông thánh ra đời. Ông thánh ấy hẳn là một ông vua có oai quyền mà lại khôn ngoan. Ông biết rằng chôn, đốt người sống là không hợp nhân đạo. Nhưng ông lại sợ, nếu bỏ ngay một tục đã thành một sự thờ kính thiêng liêng của dân gian đi thì khó tránh được cuộc rầy loạn xuân ngốc của bọn chỉ biết bo bo lòng cổ (bọn ấy, than ôi, bao giờ giờ cũng đông, dù ở đời Nghiêu-Thuấn hay ở thế kỷ thứ hai mươi này)

Ông liền nghĩ đến một sự lừa dối: làm hình-nhân dể thế mạng cho người sống. Hình-nhân ấy, trước còn bằng gỗ (như tượng, như vị bầy thờ). Sau muốn được giản dị hơn, người ta đổi làm bằng nửa phát giấy.

Thế là đồ mã ra đời. Các đồ dùng thường nhật như khay chén, bát đĩa, cho đến cả ô-tô và đèn thuốc, hiện, là người sau thêm cho được long trọng đó thôi.

Người đặt ra cái tục giả dối kia chỉ làm theo một ý nghĩ có nhân đạo. Đối với dân đời thái

(Xem tiếp trang 2)

Ngọn gió biết thương thức



NGÀY NAY

TẬP BÁO THỨ HAI CỦA
TỰ - LỰC VĂN - ĐOÀN

<https://tieulun.hopto.org>



Xã Xé — Thôi ông... đừng kể truyện mà nửa để tôi sợ dựng ngược cả tóc gáy lên.

ĐỐT MÃ LÀ MỘT SỰ GIẢ DỐI

(Tiếp theo)

còn ngu độn còn mê tin dị đoan thì sự giả dối ấy rất đáng khen, vì đã cứu được bao mạng con người.

Nhưng ngày nay, ta sống đời văn minh. Ta hiểu rằng những đồ mã kia đốt đi không thể thành hình người hay thành các vật dụng thực được. Thế mà ta còn nhầm lẫn làm theo mãi thì thực ta muốn lùi về đời thái cổ, hay trở nên lũ dân mọi ăn lông, ở lỗ.

Đặt ra tục đốt mã, người xưa chỉ nghĩ đến dân đồng thời còn chất phác, tàn ác, hung bạo chứ có ngờ đâu rằng cái tục đã man ấy lại lưu truyền đến đời nay là đời khoa học mà bất cứ hành-động hay tư-tưởng đều phải hợp lý.

Thấy kẻ ngu đần, vô học, nhầm lẫn làm điều vô lý, ta còn phải bảo, phải răn.

Thế mà, nhiều người có học thức, có trí tuệ hẳn hoi cầm đầu theo tục hủ lậu, vẫn đốt mã như thường, tuy họ thừa hiểu rằng làm như thế không có nghĩa gì. Họ chỉ sợ nếu không làm theo tổ tiên, thì sẽ bị họ hàng, làng mạc đàm tiếu.

Nhưng kỳ thực chính họ đáng chế cười hơn hết:

Họ lừa dối người chết để ăn mây sự âm phủ không đâu.

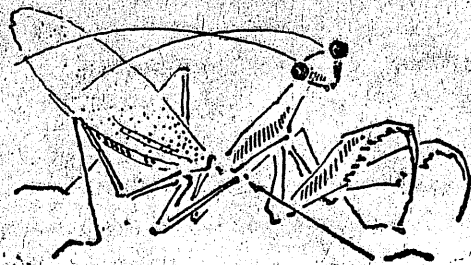
Họ lừa dối người sống để khoe khoang tấm lòng hiếu nghĩa không có.

Họ tự lừa dối họ, vì họ không tin mà vẫn vờ là có tin.

Họ lừa dối và làm hại xã-hội, vì đồng tiền bỏ ra mua mã có thể dùng để cứu giúp được biết bao kẻ đói khổ.

Hạng lừa dối ấy, nếu quả thực thương chồng, thương cha thì sao không tự thiếu ngay mình đi để xuống âm phủ mà làm bạn, mà hầu hạ người chết?

Nhị-Linh



Lại mỹ nhân gà

BON văn-sĩ thợ ngôi của báo Loa thấy Tứ-Ly chế cái lối quảng cáo rẻ tiền của mấy cô ả... mỹ nhân gà của họ, họ tức tối đến sùi cả bọt mép ra.

Loa số 29, họ chẳng tìm được cách gì khác là báo Tứ-Ly dòm dỏ mặt mũi của lũ mỹ nữ của họ, mới biết mặt mũi này mồm rộng, cằm lẹm (còn răng vầu thì bịa). Có lẽ vì muốn phô hai hàm răng không vầu, nên cô ả mỹ miều hình in ở ngoài bia báo Loa mở rộng mồm ra cười tình cho thiên hạ biết. Thật là một cuộc chưng bày bộ răng có giá trị.

Họ báo Tứ-Ly dòm dỏ lấy làm đắc sách lắm. Họ làm Tứ-Ly lại nhớ đến nhà văn-sĩ Tristan Bernard. Có một mỹ nhân — không đến nỗi mỹ miều như mỹ nhân gà — thấy vầu sĩ có bộ râu đẹp, lại gặp nói:

— Phiền tiên sinh cho tôi vuốt bộ râu dài của tiên sinh một chút...

Tristan Bernard cười, đáp:

— Xin vâng, nhưng, có đi, có lại... Cô mỹ nhân then đồ cả đến... kẻ tóc.

Còn lũ mỹ nhân Loa, có nhìn rõ mặt họ, họ cũng chẳng then, họ lóa lờ quá mất rồi.

Nhưng thôi, cũng nên để bọn văn-sĩ thợ ngôi báo Loa sống về miền ấy với chứ.

Đào mỏ

BON văn-sĩ thợ ngôi ấy lại vu cho Tứ-Ly bôi xấu đời tư của ông Đặng-phúc-Thông đi đào mỏ, nghĩa là đi tìm nơi giàu có dạm vợ để mong chiếm lấy gia tài. Có lẽ họ quên bôi đời tư thiên hạ, nên họ cho ai cũng như họ hết: lũ mọi thờ con thú rừ, tưởng khắp hoàn cầu đầu đầu cũng thờ con thú rừ ấy cả.

Sự thực, Tứ-Ly có báo ông Thông đi tìm mỏ, vì ông là một nhà kỹ sư mỏ, nhưng mới tìm thấy mỏ đất: Tứ-Ly muốn riêu ông ta không thi-thố được cái tài của ông về nghề mỏ.

Bọn văn-sĩ thợ ngôi ở Loa biết như vậy lắm. Biết vậy, họ lại nói khác đi, thế mới không phải là phường phụ chơ.

Còn việc của Tứ-Ly, Tứ-Ly biết. Ngửa lên không then với trời, cúi

...TỪ

xuống không then với người, Tứ-Ly chỉ cốt có... lòng vui với linh hồn trong sạch. Bọn văn-sĩ thợ ngôi kia có muốn vu-không, phỉ báng Tứ-Ly, thì cứ việc. Tứ-Ly trách làm gì: cái mực luân lý (niveau moral) của họ chỉ đến thế!

Ông Côn-Sinh chủ bút Loa

Ông nên nghĩ đến đời tư của ông hơn là nghĩ đến đời tư của người khác.

P. H.

Hoa chuối...

ÔNG Nguyễn-cát-Tường, trên bức phụ bản P. H. có vẽ mấy cây chuối, hoa ngồng lên trời. Mấy nhà văn-sĩ (nếu ta có thể gọi thế được) ở báo Loa, nhìn, ngắm, rồi hỏi:

— Hoa chuối gì mà lại dựng ngược lên trời thế?

Bàn với nhau, đoán họ cho là vô lý, rồi họ cho là Cát Tường bịa...

Nhưng mà, thực ra; Cát - Tường không bịa gì cả.

Hoa chuối đó, nào có phải là hoa những cây chuối thường, nó... là hoa chuối rừng.

Nếu bọn văn-sĩ (nếu ta có thể gọi thế được) kia có bước chân lên mạn ngược, thì không đến nỗi... nhưng họ chỉ quanh quẩn ở cái số nhà, ở cái số... Loa.

Thế mới biết phong đạo nhiều câu cũng đúng:



L. T. — À ra mỗi nơi gọi một khác trong quê ta gọi là cà pháo mà ở ngo này họ lại gọi là cà phê



HIỆU THUỐC TÂY HÀNG GÁ

Pharmacie de Hanoi, 13 Rue du Chanvre Hanoi

HOÀNG-MỘNG-GIÁC và NGUYỄN-HẠC-HẢI, Bảo-chế hạng nhất trường Đại-học Paris

Chính chủ nhân tiếp khách và trông nom chế các đơn thuốc cần thận.

Có bán: Rượu bổ Vintonique Alexandra 1\$95 — Phần rôm Sudoline 0\$40

Sirops Giải khát như grenadine, citron vầu vầu 0\$85

NHỎ ĐẾN LỚN

Tứ-Ly nh hân
gôi kia
Tứ-Ly,
gi : cái
của họ

của ông
người
H.

ên bức
này cây
(ấy nhà
được) ở

g ngược

là vô lý.

- Tường

ai là hoa
... là hoa

ó thể gọi
lên mạn
chừng họ
nhà, ở cái

thiền cần

Đi cho biết đó, biết đây,
Ở nhà với mẹ biết ngày nào khôn.

Giảng nghĩa

Ông Tchya nói lời ông Lãng-nhân, bản về câu « người ta không tắm hai lần cùng một con sông » của nhà triết lý Héraclite, tán tụng mãi về nghĩa « thay đổi của vạn vật ».

Nào có ích gì : Đề tôi giải nghĩa cho mà nghe.

Phụ-tử vì sự vật với con sông ngày, đêm chảy.

Ông Héraclite cũng vì sự vật với con sông mỗi lúc mỗi khác; con sông ngày nay tôi tắm, không phải là con sông ngày mai tôi tắm nữa, vì nó khác đi rồi ! Mọi vật đều như thế cả.

Ông Tchya, ông có hiểu được, cổ mà hiểu. Còn ông Lãng-nhân, tôi không trả lời ông ta, cũng như khi xưa, tôi không trả lời ông Tchya dùng một lời văn sắc mùi... Tchya (I).

Ông Nguyễn-mạnh-Tường

Từ ngày tờ tạp chí Việt-nam của ông Hy-Tổng ra đời, ông Hy-Tổng không nhảy vào cùng một bị với cụ bằng Hoàng nữa. Nhưng, ông Nguyễn-mạnh-Tường, một trang thiếu

1. Lần này, ông Tchya viết văn có vẻ tam chọ là nhà nhận, nên tôi mới trả lời.

niên anh tài, trợ bút quan trọng của báo ấy, lại bị biết bao nhiêu người cho vào bị.

Có gì đâu? Ông ta giận một nỗi trước kia, những hạng « học thức sơ đẳng » không hiểu lời ông ta nói, vẫn ông ta viết, cứ hùa nhau mà công kích ông ta. Đến bây giờ tiện dịp, ông đem những câu mát mẻ tặng bọn họ, chê họ rồi như lừa mà cứ lên mặt.

Nghĩa là ông ta cũng lên mặt nốt. Nhưng nghĩ cho kỹ mới biết ông ta không có ý mỉa mai hết thấy những người ở các trường sơ đẳng mà ra, ông chỉ chê bai những kẻ tự túc, tự cao ở trong cái học thức sơ đẳng của họ.

Mà bọn này lại nhiều lắm. Cứ xem ở làng báo nát của ta cũng rõ. Mới đồ lấy cái bằng Sơ-học yếu - lược hay Sơ-học tốt-nghiệp học thêm một hai năm nữa như Lãng-nhân chẳng hạn đã lấy làm tự túc, coi mình như trời, cái gì cũng hiểu thấu, cả triết lý cũng vậy. Rút cục lại, cái đuôi lừa vẫn lòi ra. Mà đến lúc đuôi lòi ra rồi, lại đem những giọng đầu đường, só chợ ra để che đậy cái đuôi lừa.

Nhưng cũng vì ông Tường nói thật nên mới mất lòng bọn họ.



— Ra cái điều tác tị.

Ông Như-Hoa

KHÔNG biết ông Như-Hoa ở báo Saigon có ở trong bọn đó mà ra không, chứ cứ theo một bài nói về ông Tường ở mục tranh xã-hội của ông,

thế nào ông cũng có dính dáng vào đấy với họ.

Ông gọi ông Tường là trò em, rồi ông bảo : « Giống gì mặc hần, hể hần nhỏ tuổi hơn mình thì hần là vai em. Cùng một đầu ông mà ra, trong con mắt Như-Hoa chỉ thấy có chú bác, cô, mợ, anh em, chị em chứ không thấy ông nghề, ông cử, ông mỗc-xi nào hết ».

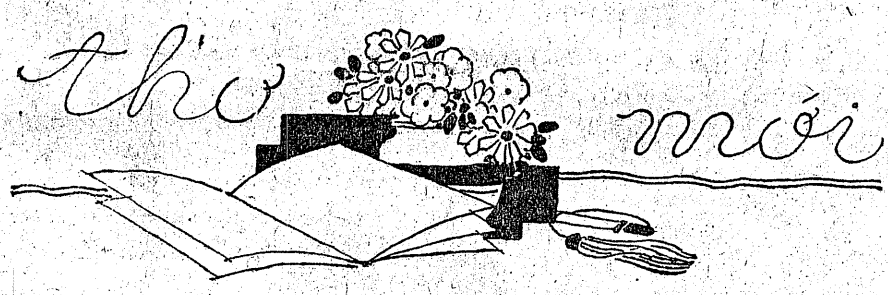
Thật là nhả hết chỗ nói. Ông chỉ quên mất có câu ngôn ngữ : « Lão ô bách tuế... »

Rồi ông lại đồ cho ông Tường cái tiếng « dân vô tổ quốc, dân đầu óc hèn mạt, không biết có nòi giống nước nhà ».

Nếu ông Tường có mặt tại đây, mà nếu chỉ có mình ông Như-Hoa nói đến ông ta, thì tôi cũng chẳng rồi hơi mà trách ông Như-Hoa dùng cái giọng văn... Lãng-Nhân ấy,

Nhưng ông Tường ở mãi bên Pháp nên tôi mới dám khuyên ông đừng cậy lớn đầu...

TỨ-LY



NGÀY KHAI TRƯỜNG

Hôm nay, ngày khai trường.
Ngoài phố vui như hội !
Dộn-dã trên vệ đường
Tiếng guốc, giày inh-ỏi.

Ánh bình minh sáng rọi
Trong lòng trẻ vui mừng,
Chim trên cành chào gọi
Ca khúc nhạc tung bừng.

Mũ, giày, quần áo mới
Cấp sách mang nhẹ nhàng.
Bao nhớ nhưng mong đợi
Trong lòng rộn chứa chan.

Giục trò đi gấp bước
Mau chóng tới nhà trường,
Bạn cũ với thầy học
Những tình-ái du dương.

Khắp cảnh thu ủ-rũ
Cùng nhuộm màu đẹp tươi.
Trời thu trên mặt cỏ
Rải ánh nắng vàng phai.

Trong cảnh trẻ trung ấy
Duy lòng tôi không vui
Vì tôi không còn thấy
Vui xưa đã hết rồi !

Mà nào tôi đã già !
Mới trên hai chục tuổi,
Về mặt vẫn ngáy thơ
Sao lòng tôi cần cỗi ?

Có thật thế hay không ?
Chẳng bao giờ trẻ nữa !
Ai mang lại gió đông
Khi hoa xuân mới nở !

Tôi chỉ còn những ngày
Dài không bao giờ hết !
Với những buổi sớm mai
Trời tối lắm, mờ mịt !

Đâu những ngày tựu trường
Xưa vui mừng hơn hơ ?
Có thật thế hay chẳng
Lòng tôi không trẻ nữa ?

Vũ-đình-Liên

NHÀ XUẤT BẢN ĐỜI NAY

15 Septembre 1934 bắt đầu bán

ĐẸP

CỦA NG. CÁT TƯỜNG VÀ CÁC BẠN :
TÔ-NGỌC-VÂN, LÊ-PHỒ,
TRẦN-QUANG - TRẦN-TỨC-NGYEM

Nói về mọi vẻ đẹp
Nhiều tranh ảnh đẹp
Giấy tốt thượng hạng

Có ảnh cô Nguyễn-thị-Hậu
(người mặc bộ áo mới đầu tiên)
Tranh bìa do ô. T. N. Vân vẽ. Cách
xếp chữ và chọn màu do ô. Đỗ-Văn

NGƯỜI MỚI
MUỐN BIẾT MỌI VẸ ĐẸP CỦA CUỘC ĐỜI MỚI
NÊN XEM CUỐN « ĐẸP » NÀY VÀ NHỮNG CUỐN

ĐẸP SAU

Mỗi cuốn : 0\$35

Tiền cước : 1 cuốn 0\$20, mỗi cuốn thêm 0\$06
các bạn mua P.H. dài hạn được trừ 10%.

THEO GƯƠNG KHOA-HỌC

Theo khoa-học chúng tôi chế ra phương TỰ LAI HUYẾT, đổi huyết cũ sinh huyết mới, có thể giúp ích cho loài người không bao giờ bị bệnh, người ta cần có huyết tốt này đủ nuôi cho thân-hể, tai mắt được lộng hào, gân xương được mạnh mẽ, chân tay được cứng cáp, khoan khoái cho tinh-thần... nếu mà huyết xấu (huyết hư tác bệnh), da xám mất màu, nhức đầu chóng mặt, đau mỗi thân thể, các chân lông đứng dựng, (khiếu bất hạp) dễ mắc bệnh truyền-nhiễm, như : sốt rét, dịch hạch v. v... Đàn bà kinh không điều, thấy kinh hay đau bụng, nổi hồng, nổi cục, huyết ra xám đen, có khi ra khí hư nữa, hoặc bị ruyền-nhiễm nọc bệnh tinh, tiểu tiện vàng, đục, đại tiện táo kết (của mình) ra chất nhờn, cũng các bệnh khác v. v...

Dùng TỰ LAI HUYẾT này, khỏi hết các bệnh kể trên, tăng thêm sức khỏe, mau đường thai nghén, đương nuôi con mà dùng thuốc này, sữa rất nhiều mà thơm, các cơ thể khỏe, kinh nguyệt điều hòa, da đỏ chứng gẻ, má hồng sinh đẹp giá 1\$00 một hộp (6 hộp 5\$00). Muốn hỏi điều gì, gửi timbre 0\$05, lấy quyển Bệnh-nghuyên, timbre 0\$10

LÊ-HUY-PHÁCH, 12, Route Sinh-tử, Hanoi

Chi-điểm các tỉnh : Saigon, M. Dương-vân-Vy, 109 d'Espagne (Tiệm bán đồ đồng) — Nam-định, M. Chấn-Nam-Lợi, 202 Maréchal Foch — Hải-phong, M. Nam-Tân, 82 Bonnal — Vinh, — Mr. SINH-HUY 59 Rue de la Gare, Bình-định, M. Lợi, 100 Rue de la Gare

<https://tieu-lun.hopto.org>

TỰ VỰNG HOẠT KÊ

(Tiếp theo)

Tỉnh người

NGHĨA ĐEN : trái ngược với buồn ngủ.

NGHĨA BÓNG : sợ hãi hay đau đớn, ghê gớm. Thí dụ : đau tỉnh người. Sợ tỉnh người.

Lịch sử — Một cậu học trò trường trung học A. Sarraut một hôm trông thấy một anh phu xe ghêch cang xe lên vệ hệ hiệu Gô-da ngồi ngủ, bỗng bị mấy roi đòn của thầy đội xếp, anh ta choàng thức dậy kéo xe chạy. Một lát, gặp bạn đồng nghiệp, anh ta kể : Tao đương ngủ vừa bị mấy roi « tỉnh người ».

Hai chữ « tỉnh người » được cậu học trò đem dùng ngay vào câu truyện bằng ngày và từ đó đã trở nên hai chữ rất thông thường.

Lịch sử — Hình như ngày xưa ta dùng chày để... Hẳn là đau lắm.

Chết không kịp ngáp

NGHĨA BÓNG : chết mau quá.

Lịch sử — Một phạm nhân bị chém. Tối hôm trước lo lắng không ngủ được. Sáng hôm sau buồn ngủ quá, anh ta ngáp hoai. Giữa một cái ngáp nửa chừng thì đầu anh ta đứt. Thực là « chết không kịp ngáp ».

Đầu bò

NGHĨA ĐEN : đầu một con vật có sừng, ăn cỏ.

NGHĨA BÓNG : bướng bỉnh, ngu ngốc, vì ta cho là loài bò ngu ngốc, bướng bỉnh.

NGHĨA BÓNG MỚI : Danh hiệu tặng vài ông nghị viên không bướng bỉnh chút nào (ngu ngốc thì chưa rõ, đề còn phải tra xé!).

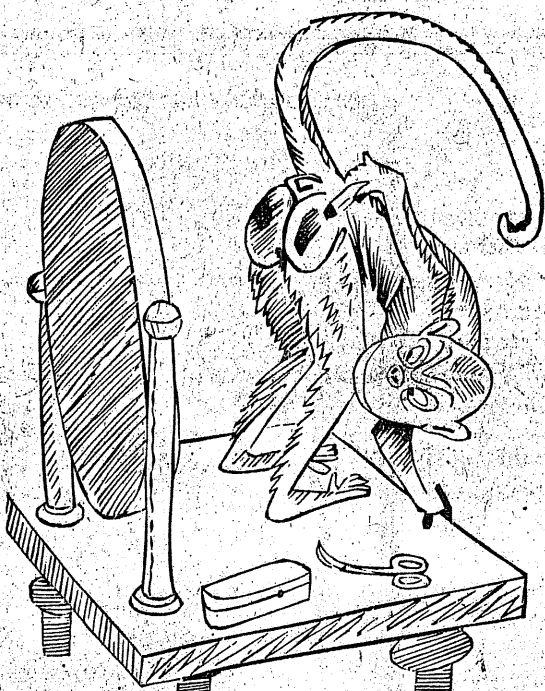
Lịch sử — Một ông nghị ra sở đốc lý nộp tiền môn bài (không nhớ sở đốc lý Hanoi hay Haiphong). Ông thư ký hỏi đến chức nghiệp. Kề ông nghị cứ nói toẹt ngay là nghị viên thì cũng xong, nhưng ông ta lại muốn khoe chữ Pháp :

— Thưa cái gì « bốp » ấy ạ (Chùng ông nghị muốn nói : « représentant du peuple »).

Từ đó, ông ta nổi danh là ông nghị « bœuf », ông nghị bò, ông nghị đầu bò. Và chẳng bao lâu, hai chữ đầu bò đã sẵn sàng để tặng những ông nghị vào hạng « bốp bốp » ấy.

KHÁI-HƯNG

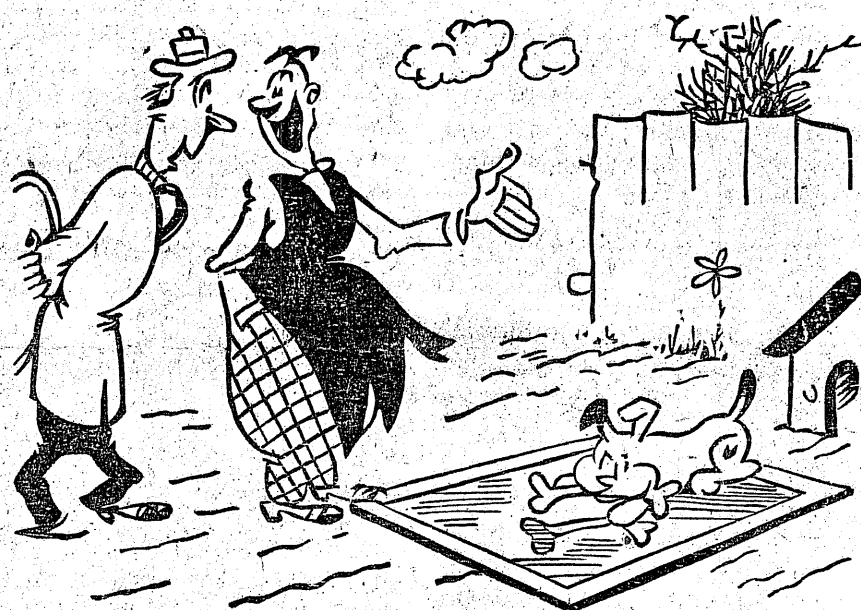
NU CƯ'OI NU'Ó'C NGOÀI



Con Khỉ độc. — Thú chưa, bà chủ lại bỏ quên cái ống sắp đánh môi.



Tranh không lời.



Tôi cho con chó nó ăn trên cái gương kia, như thế có một cái xương, nó ngờ là có hai cái.



Một thứ nước hoa...



...thật thần diệu.



Lúc mới gặp nhau.



Lúc còn là tình nhân.



Khi thành vợ chồng rồi.

RÚT NỌC LẬU GIANG

(Nhời nói của M. Nguyễn - văn - Sáng Hadong)

Từ hôm 1er août nhà thuốc Bình - Hưng dọn lại n° 67 phố Cửa - Nam Hanoi, đặt ra phiếu thưởng sách thuốc cùng mua hàng được trừ 20% được nhiều các bạn hoan nghênh người ca tụng sách thuốc, nói rõ các bệnh, người vui thích mua hàng được giá hời. Hiện tôi đã được đọc quyển sách thuốc, cùng đã dùng qua thuốc, xin giới thiệu các b

Như người sau khi khỏi chứng bệnh Lậu giang, Hạ-Cum, còn lại: nước tiểu khi trong khi vàng, thỉnh thoảng ra dãi ti mù, ăn của độc, làm việc gì quá độ hình n bệnh phục phát. Mà bệnh giang thấy giắt thịt, nổi mụn đỏ, có khi tóc lại hay rụng. Thì dùng ngay một-hộp thuốc Kiên-Tĩnh-Tuyệt-Nọc-Lậu-Giang là khỏi rất Nặng 5,6 hộp, nhẹ 2, 3 hộp. Giá 1\$501 hộp.

Bệnh lậu thời kỳ đương phát, thấy mủ nhiều, có khi lại thấy máu, xung tức cương dương đau, đi dái ít một mớ vào thấy đau (période aiguë) dùng ngay nhẹ 2 3, 4, h nặng 5, 6, 7, hộp là khỏi rất hời 0\$50 một hộp.

Bệnh Giang, nổi hạch phá mụn, hấp sốt, có người thấy chân tay mỗi mết, nổi mẩn đỏ dôm tít Dùng 1 lọ thuốc Giang 0\$70 là khỏi. Nặng 6,7 hộp nhẹ 3, 4 hộp. (thứ thuốc đều không có chất độc không công phạt, hại sinh dục hay sức khỏe, đàn bà có mang dùng cũng được). Xin cử lại Bình-Hưng 67 phố cửa Nam Hanoi mà m Ở xa gửi thư về hoặc mandat xin đề M. Bình-Hưng 67 rue Neyret Hanoi. Ai hỏi về các chứng bệnh xin phúc đáp danh mạch, hoặc gửi về xin sách thuốc sẽ b Xin gửi theo timbre 0\$05.

M. NGUYỄN-VĂN-SÁNG HÀ-ĐÔNG.

TUẦN BÁO ĐEN THẠP VÀ VIỆC

Tướng số....

AI cũng biết ở Hà-thành có hai nhà tướng số đại tài. Quý-cốc-tử và Thần-cốc-tử. Hai «tử» ấy đoán biết được sinh, tử, cát, hung, nghĩa là họ nhất quyết như vậy.

Vừa rồi được tin con Thần-cốc-tử bị trần nhà rơi xuống dể phải đầu, đã cho mang vào nhà thương. Sau lại được tin Thần-cốc-tử cải chính: đó là con Quý-cốc-tử.

Rõ khéo vẽ truyện: đằng nào chả thế!

Chẳng qua số đưa bé phải bị vỡ đầu, tội ở Quý-cốc-tử hay Thần-cốc-tử?

Hai tử đã đoán biết như vậy rồi, song còn e lộ thiên cơ nên đành để đứa bé chịu ách đấy thôi. Cũng như lúc đoán số thiên hạ, hai tử sợ lộ thiên cơ ra....

Hay là đứa bé bị thương là vì hai tử đã nhất quyết như vậy? Nếu thế thì bao giờ hai tử mới nhất quyết về Tàu? Chắc hai tử còn đợi lúc nào Annam ta đều nhất quyết không tin nhảm.



— Anh cả tôi đồ Tú-Tài, người ta gọi tắt là cậu Tú, còn tôi đồ Bít-Lôm không biết gọi tắt thế nào cho tiện.

Dân biểu Thái-nguyên

DÂN biểu tỉnh Thái phải bầu lại. Ông Hoàng-lý-Minh và ông Mai-thế-Sen ra tranh cử. Hai nhà ngôn luận mà chỉ có một ghế ở hội quán hội Khai-trí, thì tất thế nào cũng có một nhà là ông nghị trượt. Bao nhiêu công phu, rất cò, bỗng hòng lại còn mất tiền đảng khác nữa, mà không được lấy một chân nghị viên nghĩ cũng ứ thật. Nếu tôi có tiền thì tôi sẽ cho tỉnh Thái được bầu hai ông nghị, cho hai ông Sen, Minh đều được thỏa lòng. Mà có bao nhiêu ông ra ứng cử là bấy nhiêu ông nghị, như vậy khỏi phải bầu đi, bầu lại, thêm mất thì giờ vô ích.

Tôi đã bảo hai ông Sen, Minh là hai nhà ngôn luận, nghĩa là hai ông đều biết ăn nói, nhất là ăn.

Ông Mai-thế-Sen tuyên bố rằng được quan yêu, dân mến, nên đã được bá hộ. Bá hộ! có lẽ ông này thắng mất.

Ông Hoàng-lý-Minh cảnh cáo rằng ông đã từng tông ch nh sang Pháp để tỏ lòng biết ơn với mẫu quốc. Nếu vậy, tôi thiết tưởng nên sang Pháp mà ứng cử thì hơn! Ông ta lại bảo ông hay đề chủ nghĩa quốc-gia xã-hội lên trên chủ nghĩa gia-dinh. Nếu vậy, tôi lại tưởng ông nên sang nước Đức ứng cử thì mới đúng.

Ông nào cũng có công, có cán, nhất là có cán, đến có cả chuỗi nữa. Nhưng hai ông lại nhún mình, tự nhận là hạng người tầm thường cả. Nếu vậy thì các ông ở nhà ngáp và ngủ còn hơn.

Nhưng chắc các ông sẽ coi nghị viện như là nhà của các ông vậy.

Nghị viên tỉnh Tuyên

Ô TUYÊN-quang cũng có cuộc bầu lại nghị viên dân biểu khu Chiêm-hóa.

Ông An-nhật-Tiến và ông Hoàng-hữu-Nghĩa đem nhau ra dể cho cử tri bôi tên trên chiếc phiếu bầu.

Thiên hạ rủ nhau đến bầu có tới 90 người, không biết do tấm lòng nhiệt thành của cử tri hay là tấm lòng vàng của hai nhà ngôn luận ra ứng cử. Rút cục, ông Tiến được 59 phiếu bầu, còn ông Nghĩa được 31 phiếu.

Ông Nghĩa đã làm đơn khiếu nại về công việc hội đồng bảo cử làm không hợp lệ. Ông khiếu nại là phải: còn nước còn tát.

Rồi đây có lẽ lại phải bầu lại lần thứ hai. Bầu xong sẽ lại khiếu nại nữa, rồi lại bầu lần thứ ba, lần thứ tư, lần thứ năm,...cho đến lúc mãn khóa nghị viên.

Vì phòng khu nào cũng như vậy cả thì tiện quá. Mà kết quả cũng chẳng khác gì!

Tham tang

QUAN tham, lại những, vốn là sản vật của nước ta. Chỗ nào có quan, là có quan tham rồi — mà chỗ nào, ta cũng có quan hết. Anh chạy giầy, anh bồi, đối với lũ dân quê ngu muội, cũng là quan cả.

Cũng vì quê có cái óc sợ quan, nên anh tùy phái Trần-thiện-Cẩn ở sở kho bạc Haidrong mới nổi cơ đồ.

Anh ta đã bị tổng giam về tội ăn chặn tiền tử-tuất của vợ, con lính đi

tây. Có lẽ anh ta nghĩ bọn này nghèo nàn, dốt nát, không biết tiêu tiền thì dể anh ta tiêu cho cũng vậy. Mỗi người một ít, anh ta gom góp lại mua ruộng nương, đất cát, tậu nhà cửa, có tới 14 vạn. Nếu dể bọn kia tiêu đi thì cũng hết rồi, thả dể cho anh ta được sung sướng còn hơn.

Anh là giữ của hộ, tiêu tiền hộ, mà bọn vợ, con lính đi tây lại không biết ơn, dám làm đơn kiện dể anh ta đến nỗi phải vào khám nghĩ sự đời thì còn trời đất nào nữa! Chắc là anh ta nghĩ vậy. Nhưng, hoài của, quan tòa lại không nghĩ như anh ta, chỉ cho anh ta là một con một dân. Thật là không biết bụng anh ta, bụng con cá vàng.

Người và vượn

ÔNG Kellog, giáo sư trường đại học Indiana, có một đứa con trai tên là Donald và một con vượn con, ông đặt tên là Gna, bằng tuổi nhau. Ông nuôi hai đứa một nơi, ông nghiệm ra rằng lúc được 16 tháng, con vượn Gna thuộc được 58 tiếng, còn cậu con trai ông chỉ thuộc có 39 tiếng thôi. Ông lại nghiệm rằng con vượn sạch sẽ hơn cậu Donald, ngồi bàn ăn cũng chỉnh chế hơn nhiều: lúc ăn kem dùng thìa hẵn hoi, chứ không như cậu Donald lấy tay vấy vào cốc. Cậu Donald kém đủ mọi điều, kém cả cách cheo cây nữa. Còn con Gna thì tự nhiên là nó thuộc môn thể thao này lắm.

Ấy vậy mà người ta vẫn tự cao rằng linh hơn vượn vật, hô lớn với nhau

rằng chỉ có riêng loài người mới biết nghĩ, mới có linh hồn! Biết đâu loài ong, loài kiến, loài vượn nó không bảo nhỏ nhau rằng chỉ có loài của nó là hơn cả vạn vật, kể cả giống người nữa. Nếu ta hiểu được tiếng nói của loài vật, thì có lẽ ta cũng phải cười ta, chê ta, như ta chê giống vật khác.

Nhượng vợ

HAI ông Kim và Vành, là hai người bạn, cùng làm một sở ở Đà-thành. Ông Kim có vợ trẻ và đẹp, ông Vành đem lòng thương nhớ, rồi van vỉ, rồi tặng tịu ân ân, ái ái...

Câu truyện cơm nếp nát.

Đi đêm lâu rồi cũng có ngày gặp ma, anh chàng ăn trộm... tình kia, bị bắt quả tang, không còn chối cãi vào đâu được nữa.

Tấn hải kịch sắp trở nên bi kịch.

Nhưng ông Kim là người có lương, đành nhượng vợ lại cho bạn. Có lẽ ông nghĩ: được, chúng bay tưởng thế là yêu nhau. Rồi mà xem. Chúng bay về ở với nhau, chúng bay sẽ rõ nhau, rồi ghét nhau, thù nhau. Ta sẽ được trông thấy chúng bay đau đớn âm thầm, khổ sở vì nhau cho hết kiếp. Cái «lương» của người ta thường ngụ cái ý trả thù thâm thúy.

Ông Vành nhận vợ bạn, nghĩ, rồi lại không nhận nữa,...

Tấn bi kịch trở lại về hải kịch.

Ấy thế là ông Vành thoát nạn.

Còn ông Kim cũng thoát nạn nốt.

Chỉ có cô vợ hai lòng kia, trở về với chồng cũ không được, bước theo chồng mới cũng không xong, thật là phân vân... Âu là đợi một anh chàng ăn trộm thứ ba.

Nghĩa là thế nào rồi cũng có một người mắc nạn.

Câu truyện lạ

BÁO Tàu đăng tin rằng ở tỉnh Quảng-dông có một người đàn bà góa tên là Hà-Thị, chuyên nghề nuôi gà và lợn dể nuôi con. Tháng trước đây, có một con lợn xề xinh ra được 7 con. Để xong, con lợn lại năm, một lúc sau, lại xinh ra được... 2 con voi con. Tai to, lưng gù như lưng tôm, đích thị là voi, nhưng voi nhỏ như con lợn con.

Thiên hạ nghe đồn đua nhau đến xem.

Hà-Thị là người tinh khôn, bắt mỗi người phải đưa ít tiền mới cho vào xem. Mới có vài hôm, thị đã được vô số tiền.

Lợn đẻ ra voi có lẽ chỉ bên Tàu mới có những truyện lạ ấy. Có người tò mò hỏi hai con voi ấy giờ còn sống, chết thế nào?

— Chắc là chúng nó lại sắp đẻ ra lợn đấy chứ gì!

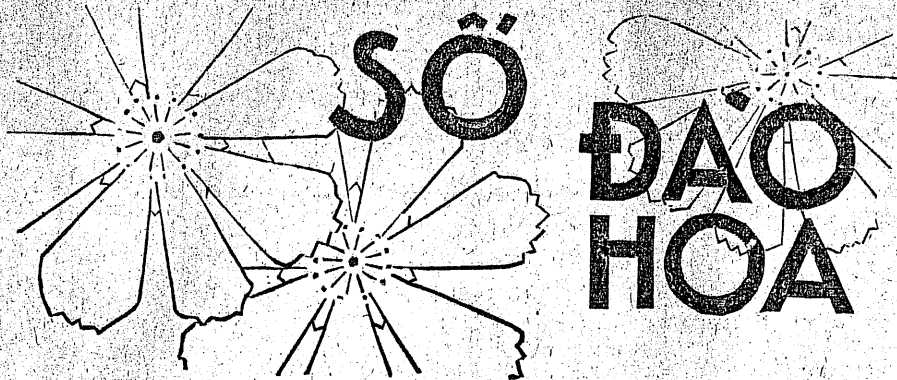
Tứ Ly

Peinture GECKO

HANOI — SAIGON — PNOMPENH

HIỆU SƠN THĂNG - LONG





Truyện một anh chàng xinh trai

của KHAI - HUNG

(Tiếp theo)

Tiền bộ

Tới kỳ nghỉ hè năm 1917 thì tôi đã bước được một bước dài trên con đường... đời. Đó là một cách để nói: tôi lười từ đầu lớp xuống gần cuối lớp, từ nguyệt bổng tam đồng bạc xuống đến không đồng nào, nghĩa là tôi bị tước học bổng.

Hưng trong quãng chín tháng ấy, tôi biết được rất nhiều điều nên biết, tôi học được rất nhiều điều nên học. Ngoài những tiểu thuyết tình của Theuriet, của Daudet, của George Sand những thơ sâu của Musset, của Lamartine, tôi còn được nghe những truyện « tán gái » của mấy anh học trò lớn, khiến trong tâm hồn tôi nảy nở ra những cảm giác, những cảm tưởng, những tính tình mới lạ, dịu dàng và vợ vắn.

Cha tôi thấy tôi bị kém sút thì lấy làm kinh ngạc, vì cha tôi vẫn yên trí rằng tôi học tập siêng năng nhất là trong ba tháng hè về nghỉ ở nhà, tôi lại chỉ chăm có một việc: đọc sách. Nếu cha tôi biết rằng những sách ấy toàn là tiểu thuyết, đại khái như « Cặp Paul và cô Virginie », « Dưới bóng cây bồ-đề » hay « Làn đầy linh hồn nàng » thì sự kinh ngạc kia chắc sẽ không có nữa.

Hết hè, tôi rời trường ra ở ngoài. Không biết tôi nên nói được ra hay phải ra. Mắt niên bổng thì cố nhiên là phải ra, trừ khi trả ký túc phí mỗi tháng tám đồng như những trò khác. Nhưng tôi, tôi cho là được ra. Tôi đã chán ngán cái đời bó cẳng ở trong trường lắm rồi. Ra ngoài được chạy nhảy vắn sướng hơn.

Song cái sướng thường đi liền với cái khổ, độc giả muốn biết vì sao xin xem dưới đây sẽ rõ:

Tôi trọ nhà cô tôi ở phố Vải-thâm. Ngoài số tiền ăn, cha tôi cho tôi mỗi tháng ba đồng, hai đồng lấy « các » xe điện và một đồng tiêu vặt. Song những « vật », tôi tiêu hình như nhiều quá, đến nỗi tháng nào cũng vậy, chưa quá ngày mồng mười, túi tôi đã nhẹ nhàng khoan khoái lắm. Tôi thì hẳn không được nhẹ nhàng, khoan khoái như túi tôi. Vì thế, tôi lập mưu, lập mẹo xin tiền cô tôi nói là để mua sách vở, giấy bút, hoặc để đóng góp làm việc nọ việc kia trong lớp học.

Nhưng vẫn không đủ tiền cho tôi tiêu. Tôi liền nghĩ ra một kế rất giản dị: Hai đồng bạc lấy « các » xe điện, tôi đổi ra tiền « tiêu vặt ». Chiu khó cuộc bộ từ phố Vải-thâm đến trường Bảo-hộ, công việc ấy nào có khó khăn nặng nhọc là bao? Kìa như anh phụ xe chạy mướn mồ hôi từ sáng đến tối để kiếm vài hào cơm thì đã chết đâu! Đó là một ý hay tôi viện ra để tự an ủi, chứ của đáng tội, hồi ấy tôi có thương hại gì anh phụ xe!

Gần nhà cô tôi có mấy anh em, chị em nhà kia luôn luôn rờ ra rút bắt « cò con » với nhau. Họ thường rủ tôi sang chơi. Thế là hai đồng bạc ăn bớt tiền xe, tháng tháng « tiêu vặt » vào bàn bắt hết. Tôi xin thú thực ngay rằng tôi cũng chẳng thiết gì cò bạc, tôi chỉ muốn ngồi cạnh chị gái bạn học tôi mà thôi. Mà nào có ả ấy có xinh đẹp cho cam. Song dầu sao, cô ta vẫn là con gái, mà tôi muốn yêu như những nhân vật tiểu thuyết yêu nhau...

Cô Thi

Một sự xảy ra.

Nếu sự đó không xảy ra thì không biết rồi cô Quý (tên chị gái bạn tôi) và tôi có yêu nhau không. Ngày nay, tôi thường tự hỏi tôi câu ấy và tôi vẫn còn lấy làm ngờ.



Nhưng sự kia đã xảy ra thì bất tất phải bàn đến sự không xảy ra làm gì.

Sự xảy ra ấy là sự gặp gỡ của tôi với cô Thi: Một cuộc gặp gỡ cảm

động, ngây thơ, rất đáng tức cười, mà rất đau đớn.

Tôi kéo bộ được mấy tháng thì lòng tôi sinh chán nản, nhất là thân thể tôi lại mệt nhọc vì những đêm thức khuya đánh bạc.

Tới mùa rét, mưa phùn, gió bắc (vào khoảng đầu năm 1918) sự chán nản kia thực trở nên sự khổ thống nan kham cho tôi. Trước tôi còn cố ăn núp bám sau mui xe ngựa để tránh mưa mà đi đến trường bằng một cách rẻ tiền. Song từ hôm bị một roi của anh « sà-ích », tôi dăm ra sợ hãi, rụt rề.

Nhưng vì thế mà tôi lại nghĩ ra được một cách khác, giản tiện hơn: Là những hôm mưa gió, tôi không đến trường nữa, đi lang thang dưới mái hiên các cửa hàng, chờ cho hết giờ học sẽ ung dung cắp sách về nhà. Tôi đến chỉ việc viết một bức thư đứng tên chủ dưỡng xin ông đốc trường tha lỗi cho « thằng cháu » đã không đi học được, vì bị sốt rét hay đau bụng, hay đi lị, hay mắc một bệnh gì đó (tôi liều liệu thay đổi bệnh cho được có vẻ thành thực). Dưới thư, tôi ký thâu tên chủ dưỡng tôi. Ông đốc hẳn là không biết tên ký của chú tôi, người không hề ký tên bao giờ.

Một hôm đi lang thang như thế, tôi ngẫu nhiên đến trước cửa trường hàng Cót trước giờ nhập học. Và ngẫu nhiên tôi gặp một cô đương cặp mắt đen láy, đăm đăm nhìn tôi như có tình lưu luyến.

Chiều hôm ấy, tôi lại ngẫu nhiên đến trường nữ học, và cũng ngẫu nhiên gặp cô nữ học sinh. Lần này, cặp mắt đen láy đã « tông phạm » với cặp môi tươi thắm mà chào tôi bằng một nụ cười thân mật. Cái nụ cười ấy, một giờ sau tôi hiểu ngay là nụ cười biểu đồng tình: Cô nữ học sinh, cũng như tôi, là một đảng viên trong phái trốn học.

Thế rồi từ đó, chúng tôi luôn luôn cùng nhau sốt rét và đi lị, nghĩa là chúng tôi thường rủ nhau đi chơi vườn Bách-thú.

Đưa gái đi chơi Bách-thú. Hân-hạnh ấy đã mấy người được? Nhưng hồi đó tôi cho là một sự không may, hơn nữa, một sự « tai hại » vì tôi

chẳng biết khi đi với gái thì phải làm những gì, phải cử động như sao, nói năng thế nào, cho khỏi ra một anh chàng quách với cái diện mạo, đáng dấp khờ-khạo, ngờ nghệch. Đến nỗi hơn một tháng sau, tôi chỉ ao ước cuộc giao-du của chúng tôi chóng kết liễu.

Tôi nghĩ thế, song tôi lại không thể thôi không đến gần cửa trường nữ học đón bạn tôi được. Mà bạn tôi thì không hề bao giờ có cái ý tưởng muốn kết liễu cuộc giao du thân mật.

Tôi thiết tưởng dầu ai ở vào địa vị tôi cũng phải lấy làm lúng lúng như tôi.



Cứ tưởng-tượng một đôi bạn trẻ mới mười sáu tuổi đầu — (mười sáu thời ấy chỉ bằng mười ba, mười bốn ngày nay) — đi cách nhau ngoài ba thước, yên lặng nhìn xuống đường và thỉnh thoảng liếc nhau mỉm cười, độc giả cũng đủ thấy cái vẻ khôi hài của cuộc du phiếm kia.

Một đôi khi có nói truyện, thì nào truyện có ra truyện:

— Hôm nay, mát trời nhỉ!

— Cô giáo em đánh phấn vụng quá.

— Lão giám-học bằng-nhắng tẻ.

— Này cậu ạ, hôm qua còn Mũi nó lại viết lên bảng hai chữ Văn, Thi làm em tức quá, phát khóc.

Nồng nàn lắm cũng chỉ đến:

— Nếu nhà em không gả em cho cậu thì em chỉ tự-tử.

— Thế nào tôi cũng xin phép nhà được lấy cô — Nếu tôi không lấy được cô thì tôi sẽ không lấy ai.

Một đêm chán chọc không ngủ được, tôi bần khoản suy nghĩ, tự nhủ thầm:

— Chẳng lẽ chỉ có thế? Chẳng lẽ ái-tình lại chỉ có thế?

Tôi bèn lập tâm hỏi đồ anh em bạn học lớn tuổi xem ở vào địa vị ấy thì phải cư xử ra sao. Tôi làm thân với

NGƯỜI CÓ BỆNH BẠCH-ĐỐI HẠ

Nên dùng thuốc **BÁ-ĐÁ SƠN-QUÂN-TÂN** là thuốc phát-minh trị bệnh *tử-cung* và *Bạch-đối hạ*. Người có bệnh ốm-ấp trong mình lâu năm chầy tháng, đau frảng trắng dạ dưới, huyết trắng ra đầm-dề có đầy có nhọt, lẩn mủ lẩn máu, mười người dùng rồi đều được lành bệnh không sai một.

Cách trị bệnh khác hơn thuốc khác, trị cho trong tử-cung hết đau thì hết ra huyết trắng, chỉ uống một lần mà bệnh hết tuyệt, chẳng phải như các phương thuốc khác thấy bạch-đối ra nhiều, uống cho cầm lại, nghĩ thuốc ít ngày thì bệnh trở lại, uống thuốc hết tiền mà bệnh không khỏi.

Quý cô, quý bà ai là người có bệnh, xin dùng thử một lần mới thấy rõ, thuốc này đã trị chẳng biết bao nhiêu bệnh đau tử-cung và bạch-đối hạ, lâu năm chầy tháng, làm cho tắt đường sinh-dục, dùng thuốc này bệnh hết dứt, sau sẽ có thai nghén.

Vì vậy chẳng biết bao nhiêu bức thơ khen tặng. Đơn bà có thai đơn bà mới sinh đẻ bị đau tử-cung và bạch-đối ra nhiều uống cũng hiệu nghiệm.

Mỗi hộp 1\$ 00, uống làm ngày

VÕ-VĂN-VÂN ĐƯỢC PHÒNG (Thudaumot) — Chủ nhân Y-học sĩ Võ-văn-Vân bảo-chế

Có bán tại: HANOI: Nguyễn-văn-Đức Aux Galeries Indochinoises, YÊN-BÁI: Maison Phúc-Thọ, THÁI-BÌNH: Maison Phúc-Lại, THANH-HÓA: Gi-Long-được-phòng

m
oi
nh
ng
oi
óc
tết

một anh đã nổi tiếng là rất có nhiều
bạn-phúc về đường tình-ái (điều đó
cũng khá nghi lắm) Một lần nữa cợt
nửa thật, tôi hỏi anh ta :

— Muốn yêu một người con gái thì
phải làm thế nào ?

Anh kia lên mặt thành thạo dạy tôi
một bài tâm lý ái-tình :

— Con gái họ cũng thích mình như
mình thích họ, nhưng họ bền lên
không dám biểu lộ ngay ái-tình của
họ ra. Vậy mình phải tỏ cho họ biết
rằng mình yêu họ chứ. Mình phải bạo
dạn bắt đầu trước. Chẳng hạn, bây
giờ anh gặp một người con gái đẹp,
anh không quen biết, mà anh muốn
yêu, thì trước hết, anh phải tìm cách
làm quen với người ta chứ. Chẳng
hạn (lần thứ hai) gặp người ấy ở ngoài
đường, anh vờ vô ý đâm sầm vào
người ta, rồi tha thiết, tươi cười, cần
phải tươi cười, xin lỗi. Chẳng hạn
(lần thứ ba) người ta cũng tươi cười
tha lỗi cho anh, thế là xong. Nếu không
anh lại vờ ý lần thứ hai, vờ ý lần thứ
ba, thứ tư đâm sầm vào người ta rồi
xin lỗi, thế là thế nào người ta cũng
phải lưu ý đến anh, cảm động vì anh.»

Điều đó thì tôi khó lòng mà tin
được, vì đến lần thứ tư, không khéo
người ta sẽ tha lỗi mình bằng một cái
tát tai. Vả bài học ấy cũng không ích
lợi gì cho tôi : Thì với tôi không còn
ở thời kỳ vô ý đâm sầm vào nhau
nữa. Thì ra đã vượt qua được một
quãng khó khăn trên con đường tình-
ái mà tôi vẫn không biết. Tôi lại hỏi :

— Còn cách nào khác nữa không,
anh ?

— Còn nhiều cách, chẳng hạn (lần
thứ tư), cách gửi thư. Cách này hơi
khó, vì phải biết viết những bức thư
đằm thắm, tha thiết, âu yếm, có vẻ
thành thực. Tôi coi bộ anh thì khó
lòng mà thi hành được cách ấy.

Cái cách khó khăn ấy, tôi có ngờ
đâu lại chính Thi dạy tôi.

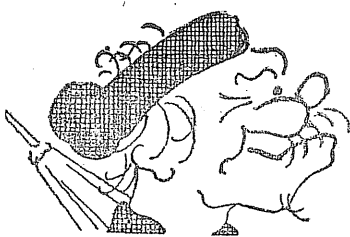
Một độ, tôi bỏ bằng đến hơn hai
tuần lễ không đến cửa trường hàng
Cót đón bạn : Tôi bận học đề thi lên
lớp, vì dấu sao tôi cũng chẳng quên
rằng nếu không được lên lớp thì sẽ
bị cha tôi mắng, ghét và, như thế, tôi
sẽ có thể làm ngăn trở mất cuộc nhân
duyên của tôi.

Hôm bài vở đã xong xuôi, và kết
quả đã được mỹ-mãn, tôi lại đến gần
trường nữ học tìm Thi để khoe.
Nhưng gặp tôi, Thi chỉ ứa nước mắt,
quay mặt đi thẳng về phía trường.
Tôi chạy theo toan kêu van xin lỗi
thì thấy Thi bỏ rơi một bức thư.

Tôi vội vàng nhặt lên mở ra coi :
Trong thư có vài giòng văn tắt như
sau này :

Hỡi người tệ bạc,
Bỏ người ta trợ trợ một thân, một
mình trong gần một tháng trời chẳng
thèm đoái hoài tới. Thế mà bảo yêu
đấy ! Thà đừng yêu còn hơn.

Thi
(Còn nữa)



Của Hà

Lầy Kiêu

Hôm nay ra hè, dân làng
mời vợ chồng tham B ra
chùa lễ thánh. Tham B và
vợ mang vàng hương ra lễ.

Bà Tham thấy ở giữa
chùa mấy bà đang « lên
đồng » cũng tức thì nhẩy-
nhẩy, múa-múa, truyền-
truyền, phán phán.

Ông Tham thấy thế, tức
giận, lắc đầu và lầm bầm :
« Rõ thật : Máu « tham »
hễ thấy hơi « đồng » thì mê.

Của H. H. Ninh-giang

Nó phụ tôi

Tý — Tôi với con ấy đã kề
đùi, sánh vai, thế mà nó nỡ
phụ tôi, anh a.

Mười — Khốn nạn ! quân
bạc tình, bao giờ thế anh ?

— Trên chuyến xe ô-tô
Hanoi — Haiphong ấy mà.

Của L. Q. Đông Hanoi

I. — Một cậu học trò nghĩ
học đã lâu. Một hôm đi học
vào ngày có bài sử ký.

THẦY GIÁO NÓI — Anh
nghỉ học đã lâu lắm rồi, bây
giờ anh cần phải học nhiều,
để kịp anh em bạn mới
được. Anh nghĩ từ hôm nào ?

TRÒ — Thưa thầy, từ hôm
bà Trưng-Trắc đánh nhau

với quân Tàu ở hồ Lãng-
bạc a.

Thầy — !!!

II. — Thưa bà, bà là
người Ấn-độ ?

— Không. Tôi chỉ là Ấn-
độ có một nửa người thôi.
— ???

— Vì khi tôi mới đến
nước Annam, tôi cân được
có 35 cân, bây giờ, tôi cân
được 70 cân.

Của N. X. Hanh Thái-bình

I. Bán vải

Nhà hàng thấy khách,
vồn vã hỏi :

— Kia ông Giáp, ông mua
gì cho nhà cháu đấy ?

— Chúc bầu đảng tốt ông
lấy bao nhiêu tiền một
thước ?

— Người ta thì tính 0\$33,
nhưng ông thì chỉ xin tính
0\$30 thôi.

— Thế ông cho tôi 17
thước.

Nhà hàng lấy vải đo :

— 1, 2, 3, 4, 5... à, chẳng
cháu nhà, năm nay đã lớn
ấy nhỉ ? Cháu học có khá
không ?

— Kỳ khai trường tháng
chín này, cháu nó ngồi lớp
ba đấy.

— Ô, cháu học chóng thế ?

Năm nay cháu bao nhiêu
tuổi ?

— Cháu mới lên chín.

Quý hóa quá... 9, 10,
11, 12... còn cái cháu nhớn,
năm nay đã ai hỏi chưa ?

— Cháu nó mới 14, hãy
còn nhỏ lắm a.

— Bao giờ cưới cháu phải
cho tôi ăn trầu mẩy... 14,
15, 16, 17... vãi đấy ông,
thôi, thêm cho ông 30 phân
tây, ông đừng cho ai biết
nhé ?

— Cảm ơn ông.

— A, để tôi gói lại cẩn
thận cho đã.

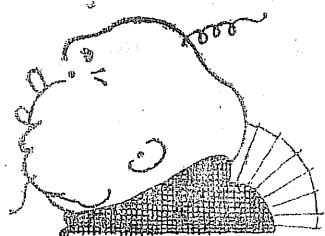
Của N. H. Bá Long-mỹ

Con mèo khi
này sắp đi ra

Tên ăn trộm vào nhà
người nọ, rồi chạm phải
bàn ghế lộp cộp. Chủ nhà
thức giấc, la : « ai đó ? ».

— Nga...a...ao (tên trộm
kêu giả giọng mèo).

Chủ nhà ngủ lại. Tên trộm
lần mò lại gần bàn thờ, sờ
nhâm lư hương khua lên
leng-keng. Chủ nhà vừa la,
vừa nhẩy xuống giường.
Tên trộm hoảng sợ, ấp a
ấp úng kêu rằng : « Cũng là
con mèo nga...a...ao khi
này, nhưng nó sắp đi ra
đấy, ông a... »



Của N. H. Nghĩa Hanoi

Tưởng nhầm

Xã Địch ra tỉnh, dạo qua
phố Khâm-thiên nghe thấy
những tiếng tom-tom, chát-
chát, lầm bầm nói :

— Quái ! sao phố này lại
lầm bầm chát từ phủ mà
tum beng rình cả lên thế này.

Của V. Giang Yênbay

Giờ, phút

Tổng Khiếu và lý Toét
ngồi ở hàng nước đợi ô tô
đi Hanoi. Tổng Khiếu hỏi lý
Toét :

— Ngày thầy Lý, ô tô chạy
từ đây lên Hanoi mất đến
ba mươi phút đấy nhỉ ?

Lý Toét gãi tai, lắc đầu
trả lời :

— Làm quái gì đến, chỉ
độ nửa giờ thôi.

Của Tý-bà Thanh-hóa

I. Viết báo

— Huynh độ này làm gì
mà không thấy đi chơi ?

— Để bạn viết báo.

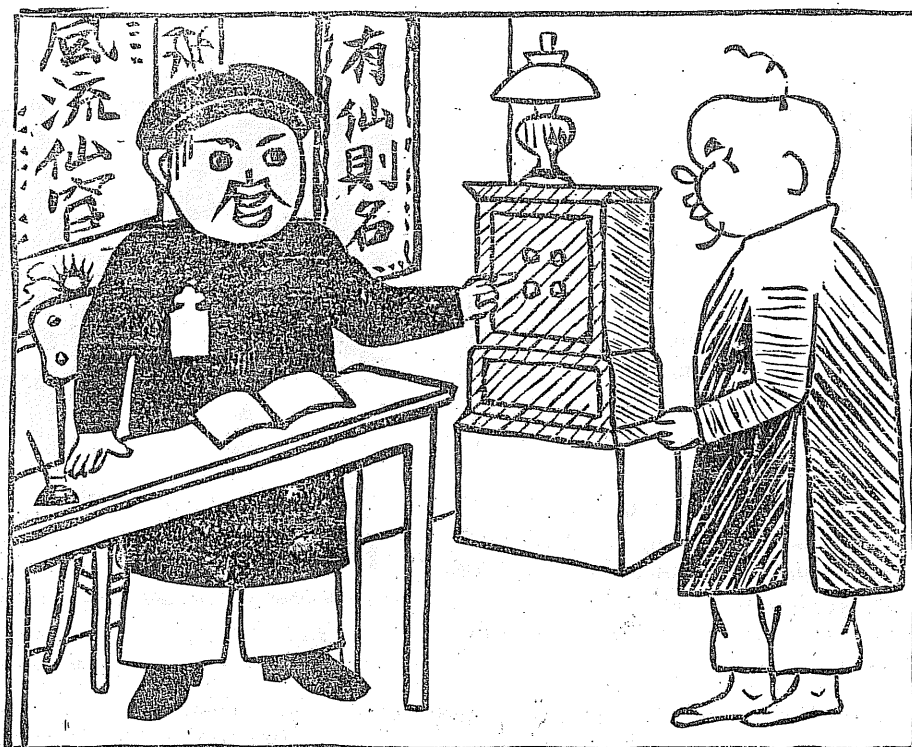
— Thế huynh viết xã
thuyết hay đoán thiên ?

— Không, hôm trước đăng
tin mất con chó « Tótô »,
hôm nay đăng tin cái chĩnh,
vì con chó nó vẫn ở dưới
bếp.

II. Văn quen như
tiếng tàu

Có một anh chiếc nghèo
phải nhập bọn với tụi ăn
trộm. Một chủ cướp dặn anh
ta rằng : lúc vào nhà ai ăn
trộm, lỡ đụng phải cái gì thì
phải kêu « meo, meo » giả
làm mèo để cho người ta
đừng để ý.

Đêm kia, anh chiếc vào
một nhà giàu định làm một
mẻ, nhưng đi thế nào, đụng
ngay phải cái thùng sắt tây,
kêu đánh soảng một cái.
Cuồng cuồng, cậu ta định
kêu « meo, meo », nhưng nỡ
chưa thạo và vẫn quen giọng
tàu, cậu ta làm một thôi
« cái lị meo, cái lị meo ».
Người nhà biết là trộm,
họ thức dậy đánh cho cậu
một trận « nên » thân.



Quan. — Mày cần nhiều khoản lắm, « moi cái tót một cái tội » con a.

Xa Xê — Bẩm lạy quan lớn đèn giới soi xét, con tự nghĩ con chỉ có mỗi
một cái tội.

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Bệnh lậu mới mắc phải, hoặc bệnh đã lâu chữa không rút nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rút nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chị em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rút nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, bệnh hạch lên soài, nóng rét, đau xương, rất thịt, rức đầu, nổi mề-đay, ra mào gà, hoa-khế, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến-hiệu, không hại sinh-dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giầy-thép đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ DƯỢC-PHÒNG

88, Route de Hué (sẽ cửa chợ Hôm) Hanoi — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ HỒNG-KHÊ — M. Đức 73, Belgique, Haiphong — Ich-sinh-Đường 190, phố Khách, Nam-định — Xuân-Hải 5, Rue Lac-sơn, Sơn-tây
Phúc-Long 12, Cordonnier, Hai-duong — Bát Tiên, Maréchal Foch, Vinh — Bát Tiên, Paul Bert, Hué — Bát Tiên, Tourane marché — Rue Marché Nha-trang
Đức-Thắng 148 Albert 1er Dakao Saigon — Có đặt đại-lý khắp ba Kỳ — Ai muốn nhận làm đại-lý xin viết thư về thương lượng

<https://tieulun.hopto.org>

Cuộc điếm báo

Vấn câu truyện tám

Tôi không hiểu ông Lãng-nhân, và gần đây, ông Tchyangày thường tắm ra làm sao, mỗi ngày, các ông ấy tắm mấy lần, mà hai ông cứ nhất định cái lấy được là « người ta không thể tắm được hai lần ở một chỗ ».

Một sự giảo-dị, dễ hiểu và mình bạch như thế, mà hai ông cứ không hiểu mãi, người ta phải lấy làm lạ. Có nhẽ đâu thế? Họa chăng là hai ông có thể hiểu được, mà hai ông không muốn hiểu, cố làm ra không hiểu đấy thôi.

Đáng lẽ, các ông đã không muốn hiểu, tôi cũng vui lòng để các ông không hiểu: các ông chỉ có tắm ở nhà — mà các ông không bao giờ tắm hai lần một chỗ — nghĩa là các ông ít tắm lắm — cái đó không can hệ gì đến ai, nhất là đến các độc giả.

Nhưng, trong số Nhật tân 55, ông Tchy lại vì ông Lãng-nhân mà giảng triết lý — giảng như ông Lãng-nhân đã giảng, nghĩa là giảng một cách triết lý quá, đến nỗi độc giả không ai hiểu, mà chính ông Tchy cũng không hiểu nốt.

Tôi xin giảng một lần cuối cùng nữa cho hai ông hiểu

- 2 nhân với 2 là 4
- 3 cộng với 4 là 7
- 8 trừ 5 còn 3
- 10 chia ra 5 được 2.

Bốn phép tính nhân, cộng, trừ, chia đó, hai ông đã hiểu chưa? Nếu hai ông hiểu rồi, thì câu truyện tám cũng vậy.

Ông Tchy viết:

«... Dịch cho sát nghĩa, câu nói của nhà triết học Hy-lạp (On ne se baigne pas deux fois dans un même fleuve) như thế này: Người ta không bao giờ tắm được hai lần ở một chỗ, dấu cùng trong một con sông ».

Trời ơi, sát nghĩa mà lại dịch như thế vậy! Mà, khổ nạn, có khó gì đâu:

On: người ta

ne se baigne pas: không tắm được

deux fois: hai lần

dans un même fleuve: trong cùng một con sông.

Như vậy thì lấy đâu ra « Cùng một chỗ »?

Hai ông đã rõ chưa? Muốn chừng chưa thì phải (đần quá!) vì ông Tchy lại viết:

« Nghĩa là, tuy trong một quảng sông, làn nước bây giờ không phải là làn nước lúc nãy, nước tắm rồi chảy xuôi đi mất, khi tắm lượt thứ hai thì là nước khác mất rồi... »

Nước có khác, vì chảy xuôi, nhưng cái chỗ, thì có khác đâu, vì nó đứng yên cơ mà! Muốn chỉ một con sông, người ta nói giòng nước trong lòng

sông, không ai nói một chỗ của con sông ấy bao giờ. Ví dụ: sông Hồng-hà từ Vân-nam đến bể Đông là một con sông — con sông ấy có nhiều chỗ: bến Hanoi, bến Bát-tràng, Dăm, Mẽ... Nghĩa là một chỗ sông với cả con sông khác nhau.

Giảng cặn kẽ như vậy, tôi ước ao hai ông của tôi đã hiểu được đôi chút.

Tôi lại giảng nốt:

Ông Tchy viết:

« Đây, vài thí dụ về sự đổi thay, dễ tỏ ra rằng người đi tắm ở một quảng sông không bao giờ tắm được hai lần. Không những vì nước chảy, cảnh thay, thời gian chạy, mà còn tại chỉ vì mình chả bao giờ được giống bao giờ. Như thế thì làm thế nào mà tắm được hai lần một chỗ? ... »

Nước chảy! Thời gian chạy! triết lý thay! mà trí khôn của hai ông cũng lại chạy nữa. Về đâu? Về chỗ tôi mò-mò.

Héraclite lấy giòng sông chảy để ví sự thay đổi của mọi vật. Lấy một sự trông thấy để ví một sự không trông thấy. Nếu nước chảy, bờ sông cũng chạy (theo thuyết của Tchy) thì đâu lại vẫn hoàn đó, còn nói truyện gì nữa? Mà cần gì phải nói tới con sông nữa?

Nói ngay theo triết lý của ông Tchy, không những một giòng sông chảy, cảnh cũng chạy, thời gian cũng chạy, ta cũng chạy, — ta cũng vẫn có thể tắm được hai lần, ba lần, nghìn, vạn lần một, chỗ. Nhưng một cuộc chạy như thế để làm gì mới được chứ?

Ấy cũng may cho hai ông, mà Héraclite đã chết rồi. Nếu ông ta sống lại, tất lấy làm lạ lùng mà rằng: ta chỉ có nói giòng sông chảy, ta có nói những cái khác chạy bao giờ?

Tài về gái...

Một sự dễ dàng như thế, không có lẽ hai ông trợ bút báo Nhật-tân không hiểu. Có lẽ vì một nhẽ khác, mà tuy hai ông vẫn hiểu biết lời người ta nói đúng, hai ông cũng cứ « cái chân » đi cho thêm truyện.

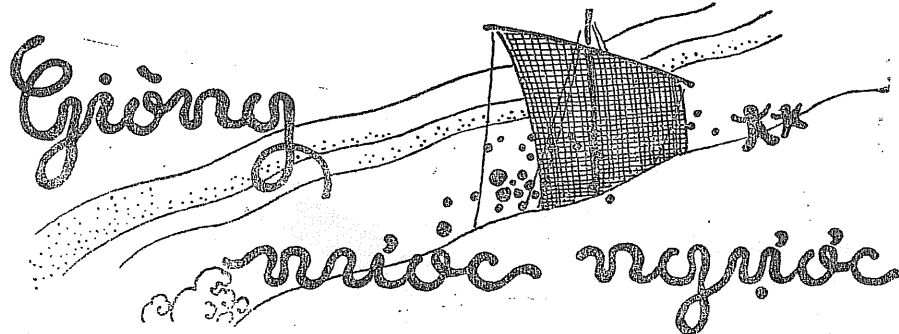
Nhẽ ấy, ông chủ nhiệm Đỗ-Văn đã bảo cho mọi người biết trong bài « gà cùng một mẹ... »

« Ông Học, nếu thỉnh thoảng tôi có « phá » ông, đó là cái khéo của tôi muốn cho báo của tôi chạy. (chứ không phải báo ông chạy!) Vì độc giả nước mình có cái óc kỳ khôi muốn xem anh em mình « gái » nhau.

Thì « gái » nhau chơi cho họ xem. Thế thôi... »

Ý hẳn cũng muốn cho báo Nhật-tân chạy, nên hai ông Lãng-Nhân và Tchy mới mon men đến « gái » thử Phong-hóa xem sao.

Nhưng, buồn thay, hai ông lại gái đúng vào chỗ ngứa.



ĐỐT VÀNG, ĐỐT MÃ

Người mình đại gớm, đại ghê,

U-mê đâu có u-mê lạ đời!

Đồng tiền kiếm mồ hôi, nước mắt,

Ăn mặc thường bốp chắt bo-bo.

Dạ dầy dầu chẳng com no,

Thân không áo ấm, cổ lo ngại gì.

Việc âm phủ, cốt khi giỗ, tết,

Phải lo sao người chết ấm no.

Đàn trai, sửa lễ cho to,

Mua vàng, mã đốt ra tro. Nực cười!

Tục truyền lại từ đời thượng cổ,

Bởi đầu từ bọn họ nhà Ngô.

Vũ-lâm, nặn truyện huyền hồ

Chủ hoa-man khéo vẽ trò đảo-điên.

Ta ngu ngốc, đem tiền bạc thật,

Sắm đồ-lễ giấy phất trên nan,

Thieu di, tro đồng tro tàn,

Mỗi năm tai hại kẻ hàng bạc muốn.

Mà vậy, hai ông tuy biết mình thực, nhưng chắc không bao giờ lại tự nói rằng mình thua. Vì ông Đỗ-Văn lại viết:

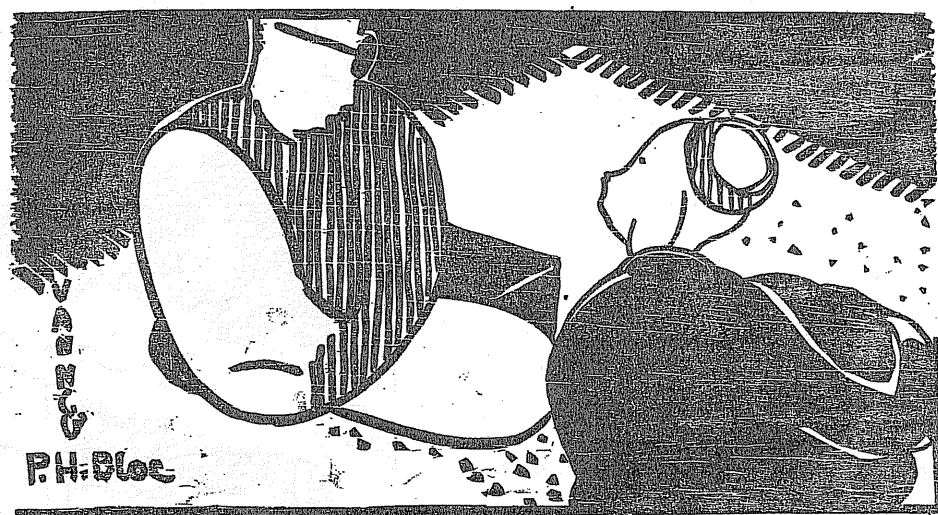
... « Tôi thấy ở bên Pháp nhiều nhà báo thích chịu búa rìu pháp luật hơn phải cải chính.

Hơn nữa, ứng nhận viên đạn xuyên qua ngực, hay mũi gươm thủng bụng, hơn cái lụy cho ngòi bút viết rồi lại xóa... »

... Dấu rằng khi đã biết là mình lầm — nói sai sự thực. Có lẽ...

Thạch-Lam

Tú Mơ



— Không đúng xin trả lại tiền ông
— Thế ngộ đúng mà tôi bảo là không đúng thì sao?

KIEU NHÀ ĐẸP DO TAY NGƯỜI CHUYÊN-NGHIỆP VẪ

Chúng tôi đã ngoài 16 năm chuyên-nghiep vẽ kiểu nhà. Vì được lòng tin của các ngài trong ba kỳ, nên chúng tôi đã lập thêm một sở nữa ở THANH-HÓA. (Xin tính giá bạ)

TOUT POUR ARCHITECTURE

NHUẬN - ÔC

SIÈGE : 168, Rue Lê-Lợi, HANOI (Gần trường Thê-dục)

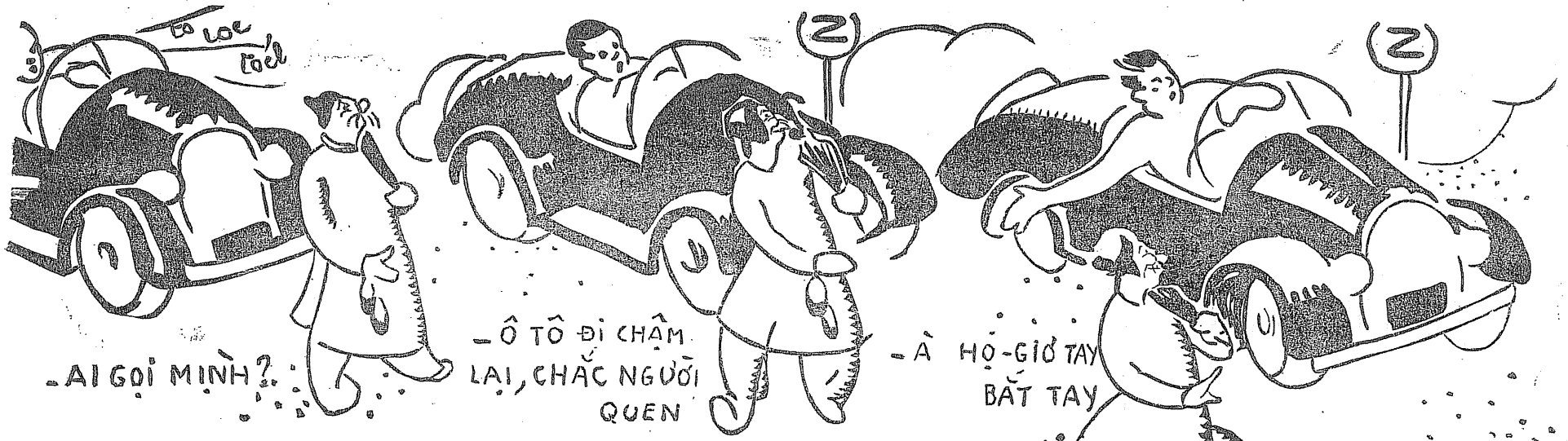
Muốn chóng giỏi Pháp-văn, không gì bằng đọc

L'AMI DE LA JEUNESSE STUDIEUS

Học-báo do các giáo-sư có danh tiếng viết, tháng ra ba kỳ, mỗi số 0\$

Mua báo đồng niên : 1\$80

Báo quán : 12, Avenue Beauchamp, HANOI



HỒI BỆNH

Ông nghị T. T. P.

HỎI:

Tôi tốn mất mấy nghìn mua chức nghị!
Giống một ông cũng vị Quốc dân.
Hiến tim, gan, tôi chẳng cần ngần,
Đã hăng hái mấy lần diễn thuyết.
Vì nghĩa-vụ, thân không cần thiết,
Mặc gia-đình, tôi quyết lo chung!
Hóa nên tôi mắc bệnh lạ lùng,
Xin viết giấy hỏi cùng bác-sĩ:
« Nguyên mỗi khi có kỳ đại nghị,
Tôi nghị trường, tôi lại bị điếc tai.
Thấy quan trên đứng đọc một bài:
Diễn thuyết một thời dài tiếng Pháp.
Tôi bối điếc, làm « ngờ » chẳng đáp,
Chỉ ngồi nhìn và ngáp huyên thiên!
Cho nên đành chỉ đứng mà nhìn!
Chẳng ngờ lắm nghị viên cũng thế!!
Ông dụi mắt nghiêng mình bên ghế,
Ông ngáp dài như thể đói cơm đen!
Nghe tiếng ngài thuốc giỏi như tiên,
Xin chữa giúp một phen cho khỏi.
Kéo điếc mãi rồi dần họ nói:
Nghị gì anh chỉ giỏi hão huyền.
Bấy giờ tôi khó mà yên,
Vì mang cái tiếng nghị viên « tai ù ».

T. T. P

ĐÁP:

Căn bệnh

Theo bài « Giả điếc » của Yên-Đồ
Trong nghị viện, có ông giả điếc,
Khéo vờ vờ, vọt vọt cũng hay hay.
Chẳng qua sáng quốc ngữ, điếc văn táy,
Đó cũng bối trước ngày ông. . . ít học.
Thế mà khi xem hát, khi có đầu,
Ngoài nghị viện, còn đầu đầu ông chẳng
Điếc.
Điếc lại sơ tiếng người ta nhể,
Nên vội vàng tha thiết hỏi đơn tôi.
Hỏi tôi, tôi cũng trả lời.

Cách chữa:

Sắc những vị: thông tai mộc nhĩ,
Cùng râm cân viễn chí (chọn chotinh)
Thêm vài câu thông-thảo chỉ mình

(Lấy những thứ cực thanh và cực mát)
Nhớ cho cả phục-linh hoạt-bát,
Hùng-biện-hoàng, thành cát, tán làm
thang.

Uống đơn này mà vẫn điếc như thường
Thì bệnh điếc của ông... có trời chữa.

Ông H. N. P.

HỎI. — Tôi có đứa em gái 18 tuổi,
mắc một thứ bệnh lạ là buồn rầu suốt
ngày. Đêm nào có trăng thì khóc với
trăng, không có trăng, nó không khóc
với ai được, thì nó nín. Nó không ăn
và nhất là không ngủ được. Nó bảo
nó là bông hoa, nó lại bảo nó là cây
liều. Tôi không hiểu ra sao cả, vậy
xin thỉnh giáo ngài xem đó là bệnh gì?

ĐÁP. — Đó là bệnh ma làm. Con
ma sâu, hay tiểu thuyết sâu. Muốn
chữa phải dùng ngoại khoa. Bị ma
làm thì cởi trần bệnh nhân ra, lấy roi
dầu tằm đồng tiện mà sâu từ đầu
đến chân. Nhưng bị ma sâu làm thì
cứ đưa những bài thần chú của các
ông Dương-bá-Trạc hay Nguyễn-
trọng-Thuật ra đọc, tắt con ma ấy
phải khiếp. Cũng dùng phép ấy mà
chữa, bệnh nhân sẽ ngủ được ngay.

LỜI DẶN. — Nhưng phải dùng vừa
vừa thôi, kéo bệnh nhân ngủ mãi
không dậy nữa thì khốn.

Dr de LÊ-TA

SÔNG MÀ YÊU

cô Phụ-nữ và cái Loa

Ngày còn mồ ma cô « Phụ-nữ », tiểu
thuyết « Sông mà yêu » ra đời.

Sông mà yêu là một truyện rất hay,
tác giả của nó bảo thế. Cô Phụ-nữ
cũng bảo thế.

Nó lại là một thiên « linh hồn giải
phẫu tiểu thuyết » nữa, đó là lời dặn
của cái tiểu đề chữ Pháp: roman de
psychanalyse!

Sông mà yêu! Cái tên nghe có nhiều
ý sâu xa góm! Nó muốn khuyên cô
Phụ-nữ cố sống mà yêu nó đi.

Nhưng cô Phụ-nữ lại chết.

Cô chết mà oan hồn vẫn còn ngậm
ngùi trách mãi cái tiểu thuyết tội nọ

ấy: « Sông mà yêu.... Sông mà cũng là
yêu ».

Cái tối-đại-trường-thiên-tiểu-thuyết
kia đã lâu không ra mặt. Mọi người
đều mừng. Đã tưởng ai cũng thông
minh, không ai chịu được, không ai
sống mãi mà yêu được nó.

Không ngờ Sông mà yêu bây giờ lại
sống ở dưới bóng « Loa ».

Kể cũng không lấy gì làm lạ.

Cũng không lấy gì làm lạ khi thấy
độc giả của Loa bắt đầu ngáp ngay từ
mấy tuần nay.

Nhưng mấy tuần có là bao, đối với
cái thời gian dài góm dài ghê (ít ra
là ba năm chẵn) mà Loa cần phải
sống để đặng cho hết cái tiểu thuyết
ấy.

Rủi Loa lại theo gương cô Phụ-nữ
cũng mệnh-một nốt thì chẳng biết
rồi sống mà yêu sẽ ra sao?

Lê-Ta

LỜI NÓI CHỈ LÝ

NHỮNG lời nói của các danh nhân
thường được người ta nhắc đến
luôn và coi đó như là những câu
cách ngôn có ý nghĩa hay và đúng.

Lời nói sau đây của ông N. T. Lãng
cũng là lời nói của một danh nhân vậy:

Trong bài « Những nguyện vọng của
dân annam » đăng ở Nam phong, ông
có viết:

— « ... Bỏ quan trường thì lấy gì mà
thay vào? Dầu lấy gì thay vào cũng
không có thể có công dụng được như
quan trường.... »

Ừ, mà lấy gì thay vào được? Tất
là không có gì có thể thay được, mà
nhất là lại có « công dụng » như quan
trường... Cái công dụng đó, chắc ai
ai cũng đã hiểu biết rồi.

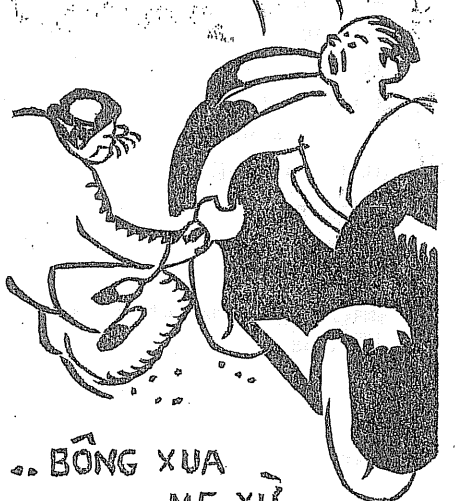
Thật là một câu nói rất chỉ lý.

Nhân thế, chúng ta nên cảm ơn
ông Lãng, vì ông đã cho chúng ta
nhiều cái « nguyện vọng » mà chúng
ta — tuy là dân annam — không hề
bao giờ có nghĩ đến.

Thạch-Lam



MINH CỨNG PHẢI THEO LỐI VĂN MINH...



BÔNG XUA ME XỬ...



TÔI ĐI...

đọc
IEUS

51 số 04

N CHÚ Ý: Mua một năm báo A. J. S. (niên khóa
1934-35) sẽ được biểu quyền « Les Fautes de français
pliquées » do báo A. J. S. soạn và xuất bản
hớ đính thêm năm xu tem để gửi quyền sách đó)

MARIE

4, Rue de la Mission — Hanoi
(số 4 PHỐ NHÀ TRUNG, CẠNH NHÀ THỜ LỚN)

May quần áo Phụ-Nữ Iối Mới và Iối Cũ, có nhà Hoa-sỹ Lê-Phổ cho
Kiều. Bán các thức hàng hợp thời — Ruộm và Tẩy các hàng may.

Thị trấn

(Tiếp theo)

của NHẬT-LINH

TRÂM lại ngừng đầu lên, đưa mắt hỏi. Phong vừa giờ cái máy ảnh vừa nói:

— Em bỏ đấy, chốc nữa hái. Sang đây chụp ảnh đi!

Thấy Trâm lưỡng lự, chòng nhẩy sang đỡ lấy cái rá rau của Trâm. Trâm lấy tay chỉ vào đầu tóc và quần áo. Phong hiểu ý, nói:

— Không sao. Làm quái gì cái vật ấy. Sang đây!

Trâm nhìn Phong ngẫm nghĩ một lát rồi mỉm cười, gật.

Hai người chui qua rặng na vòng ra phía sau. Nhìn Trâm thấy vẻ mặt nàng hớn hở, Phong tưởng sống lại lại mấy năm trước hồi còn cùng Trâm tự do đùa nghịch. Lúc ra đến phía bờ sông Phương, Phong nói:

— Anh còn nhớ độ nào em câu được con cá diếc ở sông này.

Tuy chỗ Phong và Trâm đứng đã cách nhà một cái vườn rộng mà Trâm cũng đưa mắt nhìn quanh xem có ai trông thấy mình không.

— Chỗ này đẹp lắm!

Phong vừa nói vừa rút cái máy ảnh ở trong hộp ra. Chàng bảo Trâm đứng tựa lưng vào gốc cây sung già và bảo đứng cho tự nhiên. Thấy Trâm đứng thẳng, nhìn chăm chú vào ống ảnh, hai tay bỏ thõng, không có vẻ gì tự nhiên, Phong bật cười, chạy lại gần, cầm lấy tay Trâm đặt lên cành sung. — Nhìn thấy Trâm đầu bù tóc rối áo đã bạc cả hai vai, tay đã sạm-sạm đen vì làm lụng nhiều, Phong bồi ngùi thương hại.

Phong lui về chỗ cũ để chụp, nhưng khẽ sắp chụp thì Trâm lại đưa tay lên sửa mái tóc, thành thử hỏng đến ba, bốn cái kính. Phong gắt dũa:

— Nếu cô còn động đây nữa thì tôi trói cô vào gốc sung tôi chụp đấy.

Bỗng Phong như sực nhớ ra điều gì bảo Trâm:

— Em đứng đây một lát, anh chạy về anh lấy cái này anh ra ngay.

Phong về đến buồng vội mở tủ tháo cái gói giấy trong có một lọ nước hoa, một hộp phấn và sáu cái khăn lụa thêu. Chàng lưỡng lự một lúc rồi cất phấn và nước hoa đi, bỏ khăn vào túi và cầm lấy cái chân gọng ống ảnh, chạy ra vườn.

Đồ đạc trong cái gói, chàng định đem về làm quà cho Trâm, nhưng hàng không ngờ nay Trâm phải

làm lụng khổ sở, vì vậy chàng không dám cho Trâm phấn và nước hoa, sợ làm Trâm tủi thân.

Lúc ra, Phong không thấy Trâm đâu. Đương ngờ ngác nhìn vào trong vườn thì bỗng, có tiếng cười trong trẻo bên mình. Phong quay lại thấy Trâm ngồi ẩn bên gốc chanh, tay còn cầm cái máy ảnh. Phong chạy lại, ngồi bên cạnh rồi lấy khăn ra đưa cho Trâm, âu yếm nói:

— Đây quả Hà-nội mua về cho em đây.

nàng không ngờ đâu nàng đã đứng chụp ảnh chung với Phong.

IV

Phong loay hoay mãi với cái khung phơi ảnh. Chàng cho giấy xuống dưới kính để phơi trên thành tường bao-lon, rồi đứng đợi dưới bóng mát hơi lạnh của một cây bưởi đầy quả. Phong vui sướng vì kính ảnh rõ lắm, thế nào cũng được bức tranh đẹp tặng Trâm. Chàng mỉm cười nghĩ đến vẻ mặt ngạc nhiên của Trâm khi thấy trong ảnh



Trâm thấy Phong cho mình khăn có ý ngượng nghịu, bẽn lẽn, hai con mắt luôn luôn chớp. Lần đầu nàng nhận của Phong một thứ quà mà nàng biết mang máng rằng không phải một thứ quà thường của người bạn: nàng như trông trước thấy một sự gì to tát sắp xảy ra, tuy rằng nàng không biết rõ sự to tát đó là sự gì.

Phong cũng đoán được nỗi e-lệ của Trâm, thấy Trâm lưỡng lự vẫn về mấy cái khăn trong tay, nên chàng làm ra vẻ tự nhiên nói:

— Thôi em cất đi, rồi ta chụp ảnh kẻo có đám mây sắp che mặt trời.

Phong ra đặt máy ảnh lên chân gọng, lắp cái bấm máy vào ống ảnh, rồi bảo Trâm ra đứng chỗ cũ. Chàng nói:

— Lần này thì em không động đây được nữa, vì có anh đứng bên, hề em động là anh trối em lại.

Rồi Phong đứng sát bên Trâm. Hai người lặng yên đợi. Nghe thấy tiếng «tách», Phong bảo Trâm:

— Xong rồi.

Trâm lấy làm ngạc nhiên vô cùng,

có cả hai người.

Thoảng thấy bóng người con gái mặc áo tím nhạt đi qua sân, Phong đã ngỡ là Nưa hay Nhung, toan lấy khung ảnh cất đi, nhưng nhìn lại thì hóa ra Trâm. Chàng sẽ gọi và lấy tay ra hiệu bảo Trâm đến gần.

Trâm nhẹ nhàng đi lại, vẻ mặt vui tươi, chiếc áo nàng mặc đã cũ kỹ nhạt màu, nhưng dưới ánh nắng thu trong, Phong không nhận thấy, chàng chỉ nhận ra rằng Trâm đẹp hơn lên; mà Trâm trang điểm cho đẹp hơn lên là vì chàng.

Phong nhìn nàng dăm dăm làm nàng thấy mình ngượng nghịu, không được tự nhiên trong chiếc áo mặc hơi chật. Cái áo ấy may từ hai năm trước và đó là di-tích của cái đời sung sướng năm xưa. Thoảng trong một phút, hai người sống trở lại những ngày đã qua.

Phong nghiêng đầu ngắm Trâm, nói đùa:

— Em tôi hôm nay trang điểm tệ.. Nào xem ảnh có sùng với người không nào.

Phong lật ảnh nhìn thấy đã rõ hình, liền quay lại bảo Trâm:

— Bây giờ em nhắm mắt lại, bây giờ tôi bảo mở mới được mở.

Trâm ngoan ngoãn hết sức nhắm nghiền mắt lại. Phong bật cười:

— Nhắm vừa thôi, việc gì phải cau lông mày lại như người uống thuốc độc thế kia?

Trâm lâu không thấy Phong bảo gì liền mở bừa mắt, ghé trông qua vai Phong đương cúi nhìn bức ảnh. Trâm xem xong đứng lặng người ra: là vì thoảng thấy cái ảnh hai người đứng sát nhau, nàng có cái cảm tưởng là lạ như là ảnh một cặp vợ chồng mới cưới mà nàng vẫn thường được thấy treo trên tường. Trâm yên lặng quay gót đi xuống vườn. Phong gọi giật lại:

— Em không xem ảnh à?

Bỗng chàng buột tay, chiếc ảnh rơi ra rồi theo gió bay về phía Trâm. Chàng chạy vội theo.

Trâm vừa đi đến đấy cúi xuống nhặt thì chàng cũng vừa tới nơi. Vô tình, bàn tay chàng đặt lên bàn tay Trâm. Nhưng vô tình tự nhiên thành hữu ý, chàng không hiểu sao lúc ấy, chàng thấy sự tình cờ đó như đã dự định trước. Chàng nắm lấy tay Trâm, trong người nóng bừng, liếc mắt nhìn Trâm thì cũng vừa gặp Trâm đưa mắt nhìn mình.

Phong không biết hai người yên lặng như thế trong bao lâu. Thấy Trâm giật tay ra đi thẳng vào vườn, chàng cũng chạy theo như người không hồn.

Một cơn gió thổi mạnh, từng chùm lá lăm lăm ánh sáng chốc chốc đưa tạt vào mặt Phong. Chàng thấy Trâm chạy trước mình, thấp thoáng khi hiện, khi khuất. Tiếng gió rào rào trong lá cây làm Phong không nghe thấy tiếng thở hổn hển và cây cối rung động làm Phong không nhận thấy tiếng đập mạnh của trái tim...

V

Phong đề ý thấy ông Giáo đưa mắt nhìn Trâm luôn, chàng rất lấy làm lạ rằng sao Viễn lại sai Trâm chia bài hầu một bàn tổ tôm trong đó có người lạ. Chắc Viễn, đã coi Trâm như một con sen rồi, nên cho việc ấy là thường, vì hình như không phải lần đầu Trâm chia bài như thế. Thật ra, trông Trâm ăn mặc cũng không khác gì một con sen... nhưng Trâm là một con sen xinh đẹp, nên ông Giáo nhìn trộm luôn.

Vì thiếu một chân, Phong bị ép phải ngồi đánh, nên chàng chỉ mong chóng hết hội để đỡ chường mắt. Nhưng lần la hết hội nọ đến hội kia, thành ra đã quá nửa đêm.

Lúc tan bàn, trong đĩa còn thừa hai đồng ván, ông Giáo cầm vút vào khay, nhìn Trâm là nói:

— Nay, cho em này.

NHÀ MÁY GẠCH HIỆU

HU'NG - KÝ

có đủ các thứ máy móc tối tân để làm các thứ gạch ngói rất tốt có thể đi lên trên không vỡ

HU'NG - KÝ

SỐ 8, PHỐ CỬA ĐÔNG HÀNG GÀ, HÀ NỘI — GIẤY NƠI SỐ 347

NHÀ MÁY LÀM CÁC THỨ GẠCH TÂY, NGÓI TÂY

CÁC THỨ GẠCH NGÓI HIỆU

HU'NG - KÝ

Đều làm bằng đất sét xanh và đất

xét trắng rất tốt mà bán giá rất hạ